TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN C** THÀNH PHỐ CẦN THƠ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 30/2020/QĐST-HNGĐ	*C, ngày 16 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 28/2020/TLST-HN ngày 13 tháng 02 năm 2020 giữa:

* *Nguyên đơn:* Bà **Trịnh Thị Thùy D**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Số 79 Tổ 32, Khu vực 5, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ.

* *Bị đơn*: Ông **Lê Quang N**, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Số 79 Tổ 32, Khu vực 5, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trịnh Thị Thùy D và ông Lê Quang N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về quan hệ hôn nhân:*** Bà Trịnh Thị Thùy D và ông Lê Quang N thống nhất thuận tình ly hôn.

- ***Về con chung:*** Bà D và ông N có 01 (một) con chung tên Lê Ngọc Kim H, (nữ) sinh ngày 14/02/2011. Các đương sự thống nhất giao cháu H cho bà D là người trực tiếp nuôi dưỡng đến trưởng thành, bà D yêu không yêu cầu ông N phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông Lê Quang N theo quy định của pháp luật, không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Bà D và ông N khai thống nhất không có tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có tranh chấp sẽ khởi kiện thành vụ kiện khác.

- Về nợ chung: Không có nên không giải quyết. Nếu sau này có ai khởi kiện sẽ giải quyết thành vụ án khác.

- Về án phí sơ thẩm: Bà Trịnh Thị Thùy D và ông Lê Quang N mỗi người phải nộp 75.000đ tiền án phí hôn nhân gia đình. Tuy nhiên, bà D tự nguyện nộp thay cho ông N. Tổng số tiền bà D phải nộp là **150.000đ** (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai số 005873 ngày 10/02/2020, bà D được nhận lại **150.000đ** (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**** Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND Q. C;
- Chi cục THA DS Q. C;
- TAND Tp Cần Thơ;
- UBND phường H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Hồng Dung